TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **40** /2022/DS-ST
Ngày: 13/7/2022
V/v tranh chấp:
"Hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T - TIỀN GIANG

- ***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Hoàng Thi

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Võ Thị Kim Loan.

2. Bà Trần Thị Thu Thảo.

- *Thư ký phiên toà:* Ông Phan văn Chung- Thư ký Toà án nhân dân huyện T, Tiền Giang.

Ngày 13 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện T tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự đã thụ lý số 55/2022/TLST-DS ngày 13 tháng 5 năm 2022 về việc tranh chấp *"Hợp đồng vay tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2022/QĐXXST-DS ngày 27 tháng 6 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn H**.

Địa chỉ: Đường P, Phường X, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hữu N, chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Đàng Thanh P, chức vụ: Chuyên viên Pháp lý Tố tụng của công ty (Theo giấy ủy quyền số 220419-3-CEA ngày 19/4/2022) (vắng mặt).

2. Bị đơn: Anh **Trịnh Hoàng K** sinh năm 1997 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp R, xã S, huyện T, Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là anh Đàng Thanh Phương trình bày*:

Vào ngày 11/5/2019, Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn H và anh Trịnh Hoàng K đã ký kết đề nghị cấp tín dụng kiêm hợp đồng tín dụng số 2W013645624, theo đó công ty đã cho anh Kha vay 38.000.000 đồng để mua xe máy nhãn hiệu Honda Winner 150, lãi suất cho vay trong hạn là 3.67%/tháng, lãi suất quá hạn là 150% lãi suất trong hạn. Phương thức trả gốc và lãi như sau: Hàng tháng trả 2.932.989 đồng, trả vào ngày 10 hàng tháng, ngày trả đầu tiên là 10/6/2019, ngày trả

cuối cùng là 10/11/2020. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, anh K đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán cho công ty bắt đầu từ kỳ trả nợ thứ 06 (tức ngày 10/11/2019).

Để đảm bảo cho việc thực hiện hợp đồng, hai bên đã ký hợp đồng thế chấp số 2W013645624 ngày 11/5/2019 với tài sản thế chấp là xe máy nhãn hiệu Honda Winner 150, công ty đang giữ bản chính giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy còn xe máy nhãn hiệu Honda Winner 150 giao cho anh K sử dụng.

Nay yêu cầu anh Trịnh Hoàng K phải trả số tiền vốn vay là 29.614.157 đồng, tiền lãi chưa thanh toán theo hợp đồng là 5.477.290 đồng và tiền lãi quá hạn do vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng là 3.373.716 đồng. Tổng cộng số tiền là 38.465.163 đồng, yêu cầu thanh toán ngay khi án có hiệu lực pháp luật. Không yêu cầu anh K thanh toán các khoản lãi phát sinh trong quá trình Tòa án thụ lý, giải quyết, xét xử vụ án.

Sau khi anh Kha trả xong nợ thì công ty sẽ trả lại anh K bản chính giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy đối với xe máy nhãn hiệu Honda Winner 150.

* *Theo các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn là anh Trịnh Hoàng K trình bày*: Thừa nhận việc hai bên ký kết đề nghị cấp tín dụng kiêm hợp đồng tín dụng số 2W013645624 ngày 11/5/2019 là đúng. Hiện anh còn nợ Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn H số tiền vốn vay là 29.614.157 đồng, tiền lãi chưa thanh toán theo hợp đồng là 5.477.290 đồng và tiền lãi quá hạn do vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng là 3.373.716 đồng. Tổng cộng số tiền là 38.465.163 đồng. Do hoàn cảnh khó khăn và mới mãn hạn tù về nên chưa có tiền trả nợ cho công ty. Đồng ý với yêu cầu của nguyên đơn nhưng xin trả dần mỗi tháng 1.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các qui định của pháp luật; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Đàng Thanh P vắng mặt và có yêu cầu xét xử vắng mặt. Do đó Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh P.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận định:

Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn H yêu cầu anh Trịnh Hoàng K trả số tiền vốn vay là 29.614.157 đồng, tiền lãi chưa thanh toán theo hợp đồng là 5.477.290 đồng và tiền lãi quá hạn do vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng là 3.373.716 đồng, tổng cộng số tiền là 38.465.163 đồng do anh K đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng tín dụng số 2W013645624 ngày 11/5/2019 bắt đầu từ kỳ trả nợ thứ 06 (tức ngày 10/11/2019). Anh K đồng ý trả nhưng xin trả dần mỗi tháng 1.000.000 đồng. Ý kiến này của anh K không được anh P đồng ý, do đó không có cơ sở để chấp nhận ý kiến của anh K.

Anh K đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền, nên Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn H khởi kiện yêu cầu anh K có nghĩa vụ trả trả số tiền vốn vay là 29.614.157 đồng, tiền lãi chưa thanh toán theo hợp đồng là 5.477.290 đồng và tiền lãi quá hạn do vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng là 3.373.716 đồng, tổng cộng số tiền là 38.465.163 đồng là có cơ sở, phù hợp với quy định tại các điều 280, 463, 466 của Bộ

luật Dân sự năm 2015 và Điều 91 của Luật các Tổ chức tín dụng nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn H không yêu cầu anh K thanh toán các khoản lãi phát sinh trong quá trình Tòa án thụ lý, giải quyết, xét xử vụ án là phù hợp với khoản 1 Điều 5 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Sau khi anh K trả xong nợ thì công ty sẽ trả lại anh K bản chính giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy đối với xe máy nhãn hiệu Honda Winner 150.

[5] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn H được chấp nhận nên được trả lại tiền tạm ứng án phí. Anh Kha phải chịu án phí DSST theo qui định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 5, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 280, 463, 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Căn cứ vào Điều 91 của Luật các Tổ chức tín dụng.

- Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn H.

1. Buộc anh Trịnh Hoàng K trả cho Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn H số tiền 38.465.163 đồng (Ba mươi tám triệu bốn trăm sáu mươi lăm nghìn một trăm sáu mươi ba đồng), thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày 14 tháng 7 năm 2022 cho đến khi thi hành án xong, anh K còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất do các bên thỏa thuận theo hợp đồng tín dụng số 2W013645624 ngày 11/5/2019.

Sau khi anh K trả xong nợ thì công ty sẽ trả lại anh K bản chính giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy đối với xe máy nhãn hiệu Honda Winner 150.

2. Về án phí:

Anh Trịnh Hoàng K phải chịu 1.923.258 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn H 962.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0003049 ngày 11 tháng 5 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, Tiền Giang.

3. Quyền kháng cáo: Thời hạn kháng cáo bản án là 15 ngày; đối với bị đơn được tính từ ngày tuyên án; đối với nguyên đơn được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự;

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện T;
- THADS huyện T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hoàng Thi